

Bản án số: 43/2026/HS-ST
Ngày 16 tháng 03 năm 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hải**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Văn Tiến Dũng

Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích - Hiệu trưởng trường mầm non Kim Xá, xã Vĩnh An, tỉnh Phú Thọ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Lưu Hải Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 - Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2026/TLST- HS ngày 06 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2026/QĐXXST - HS ngày 25 tháng 02 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đào Quốc V** sinh ngày 16 tháng 01 năm 2004; Trú tại: Thôn P, xã T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ V hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn N sinh năm 1983 và bà Nguyễn Thị V sinh năm 1982; Vợ, con; Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/9/2025 đến ngày 12/9/2025 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại giam số 02 Công an tỉnh Phú Thọ, (Có mặt);

2. Họ và tên: **Trần Hồng Q** sinh ngày 13 tháng 01 năm 2004; Trú tại: Thôn P, xã T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Sinh viên trường ĐH Kinh doanh và công nghệ Hà Nội (Quyết định về việc cho phép sinh viên được nghỉ học bảo lưu số 221/QĐ-CTSV ngày 20/11/2025 của trường ĐH Kinh doanh và công nghệ Hà Nội); trình độ V hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo:

Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thế N sinh năm 1978 và bà Đào Thị H sinh năm 1985; Vợ, con; Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/9/2025 đến ngày 12/9/2025 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại giam số 02 Công an tỉnh Phú Thọ, (Có mặt);

3. Họ và tên: **Phan Tú T** sinh ngày 02 tháng 3 năm 2007; Trú tại: Thôn P, xã T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ V hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn T sinh năm 1973 và bà Trần Thị Q sinh năm 1976; Vợ, con; Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/9/2025 đến ngày 12/9/2025 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại giam số 02 Công an tỉnh Phú Thọ, (Có mặt);

4. Họ và tên: **Trần Duy Đ** sinh ngày 17 tháng 8 năm 2006; Trú tại: Thôn 9 Y, xã T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ V hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Cao T sinh năm 1981 và bà Nguyễn Thị Thuý L sinh năm 1985; Vợ, con; Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/9/2025 đến ngày 12/9/2025 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại giam số 02 Công an tỉnh Phú Thọ, (Có mặt);

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đào Phi L sinh năm 2004; Địa chỉ: Thôn P, xã T, tỉnh Phú Thọ, (Vắng mặt).

Cháu Bạc Thị T sinh ngày 19/7/2010; Nơi ĐKKHKT: Bản C, xã M, tỉnh Sơn La; Hiện đang tạm trú tại: Thôn L, xã T, tỉnh Phú Thọ, (Vắng mặt).

Người đại diện theo pháp luật của cháu Bạc Thị T: Chị Lường Thị T sinh năm 1995 (mẹ cháu T); Địa chỉ: Bản C, xã M, tỉnh Sơn La, (Vắng mặt);

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Bạc Thị T: Bà Trần Thị N là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ, (Có mặt);

* Người làm chứng: Ông Trần Xuân B sinh năm 1980; Địa chỉ: Thôn L, xã T, tỉnh Phú Thọ, (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 01/9/2025, Đào Quốc V sinh năm 2004, trú tại thôn P, xã T, tỉnh Phú Thọ và Trần Hồng Q sinh năm 2004, trú tại thôn P, xã

T, tỉnh Phú Thọ rủ nhau đi hát karaoke và thống nhất nếu có bóng cười thì mua để sử dụng còn không có thì sẽ tìm mua ma túy tổng hợp (thuốc lắc) để sử dụng. Do quen biết Đào Phi L sinh năm 2004, trú tại thôn P, xã T, tỉnh Phú Thọ nên Q và V rủ L cùng đi đến quán karaoke Thiên Đường của ông Trần Xuân B sinh năm 1980 ở thôn Lâm Xuyên 3, xã T, tỉnh Phú Thọ để thuê phòng hát thì L đồng ý (Q và V không nói cho L biết ý định tìm mua ma túy để sử dụng). Khi đến quán karaoke, V thuê phòng hát VIP 3 để hát và thuê 02 nhân viên nữ phục vụ là H sinh ngày 15/3/2007, trú tại buôn X, xã E, tỉnh Đắk Lắk và Chảo Mùi P sinh ngày 01/8/2009, trú tại thôn L, xã B, tỉnh Lào Cai.

Cùng lúc này, tại phòng VIP 1 có Phan Tú T sinh năm 2007, trú tại thôn P, xã T, tỉnh Phú Thọ; Bạch Anh T sinh năm 2001, trú tại thôn N, xã L tỉnh Phú Thọ; Trần Duy Đ sinh năm 2006, trú tại thôn Y, xã T, tỉnh Phú Thọ; Bạc Thị T sinh ngày 19/7/2010, trú tại bản C, xã M, tỉnh Sơn La cùng một số nhân viên của quán chưa rõ tên tuổi, địa chỉ đang hát karaoke. T nhìn thấy Thư nhắn tin qua ứng dụng Messenger với Q, do cũng quen biết Q nên T bảo Thư gọi điện cho Q để T nói chuyện. Qua điện thoại, T rủ Q đến phòng hát VIP 1 để hát karaoke và uống bia giao lưu, Q đồng ý và đi vào phòng VIP 1. Tại đây, Q đặt vấn đề nhờ T mua hộ ma túy kẹo để sử dụng thì T đồng ý rồi cùng Q sang phòng VIP 3 để trao đổi. Sau đó, T gặp V và được V nhờ mua hộ ma túy kẹo để sử dụng thì T đồng ý rồi cùng V đi ra trước cửa phòng VIP 3 để nói chuyện. Tại đây, T sử dụng điện thoại gọi điện qua ứng dụng Messenger cho T khoản “Ngọc T” là của Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1996, trú tại thôn Đ, xã T, tỉnh Phú Thọ và hỏi mua ma túy kẹo thì được T đồng ý bán và báo giá là 400.000 đồng/01 viên ma túy kẹo rồi tắt máy. Quá trình gọi điện, T có bật loa ngoài điện thoại để cho V nghe thì V đồng ý và nhờ T mua hộ 03 viên ma túy kẹo. Khi này, T chuẩn bị gọi điện cho T thì Trần Duy Đ từ phòng VIP 1 đi đến và đứng nói chuyện, nên T hỏi lại V là “anh lấy mấy viên”, ý muốn hỏi V mua bao nhiêu viên ma túy kẹo. Do thấy Đ ở đó nên V hỏi T và Đ là “chúng mày có chơi không?”, ý hỏi T và Đ có sử dụng ma túy không để mua cùng sử dụng. Đ và T hiểu ý nên trả lời “có”, tức là đồng ý và muốn được cùng sử dụng ma túy với nhóm của V. Thấy Đ và T đồng ý sử dụng ma túy cùng nên V bảo T đặt mua hộ cho V 05 viên ma túy kẹo (tăng lên 02 viên so với ban đầu). T sử dụng ứng dụng Messenger gọi cho T đặt mua 05 viên ma túy kẹo thì T đồng ý và báo giá 2.000.000 đồng. T nói giá cho V biết và được V đồng ý mua nên T hẹn gặp T ở khu vực Bưu điện Lũng Hạ thuộc xã

T, tỉnh Phú Thọ để giao dịch. Sau đó, V đi vào phòng VIP 3 còn T và Đ quay lại phòng VIP 1 thì thấy Bạch Anh T1 đã hát xong đang thanh toán tiền hát tại phòng VIP 1 hết 2.000.000 đồng. T1 và T thỏa thuận mỗi người chịu một nửa tiền hát tại phòng VIP 1 nên T1 dùng tài khoản ngân hàng MB số 0329652810 của mình chuyển khoản số tiền 1.000.000 đồng đến tài khoản số 6321281039609 của T1 mở tại ngân hàng Agribank theo thỏa thuận. Sau đó, T và Đ rủ T1, Bạc Thị T và một số nhân viên nữ sang phòng VIP 3 hát cùng nhóm của Q và sử dụng ma túy. Khi sang phòng VIP 3 thì một số nhân viên ra về trước, lúc này trong phòng VIP 3 có V, Q, L, T, Đ, T1 và 03 nhân viên phục vụ là Bạc Thị T, P, H. Khoảng 10 phút sau, T gọi điện qua ứng dụng Messenger cho T hẹn ra khu vực Bưu điện Lũng Hạ thuộc xã T, tỉnh Phú Thọ để nhận ma túy. T rủ Đ và Q đi cùng để lấy ma túy mang về sử dụng nhưng Đ và Q từ chối đi cùng vì lo sợ khi đi mua ma túy bị công an phát hiện nên T rủ V đi cùng để lấy ma túy thì V đồng ý. T hỏi mượn xe mô tô BKS 29N9 - 5592 của T1 nhưng không nói cho T1 là đi mua ma túy thì T1 đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe mô tô BKS 29N9 - 5592 chở V đến khu vực Bưu điện Lũng Hạ gặp T. Tại đây, T đứng từ xa còn V là người trực tiếp đi đến gần chiếc xe ô tô không rõ đặc điểm và biển kiểm soát để mua ma túy. V đưa số tiền 2.000.000 đồng cho người đàn ông trên xe ô tô, người này đưa lại cho V 01 túi nilon bên trong có chứa 05 viên ma túy kẹo, V nhét vào túi quần bên trái rồi quay lại chỗ T. T điều khiển xe mô tô BKS 29N9 - 5592 chở V quay lại quán karaoke Thiên Đường. Đến nơi, V và T đi vào trong nhà vệ sinh gần phòng VIP 3, V đưa cho T 01 viên ma túy kẹo, T cầm viên ma túy này rồi bẻ thành 02 phần, một phần sử dụng cho bản thân bằng cách cho vào miệng nuốt vào trong cơ thể, một phần bị rơi xuống nền nhà vệ sinh và bị bắn nên T không nhặt lại. Còn V quay vào trong phòng VIP 3 lần lượt đưa cho L, Q, Đ mỗi người 01 viên ma túy kẹo, còn 01 viên V dùng tay bẻ ra làm hai phần, một phần sử dụng cho bản thân bằng cách cho vào miệng nuốt vào trong cơ thể, phần còn lại V ném xuống nền phòng hát vì sợ sử dụng nhiều bị sốc. L và Q sau khi nhận được ma túy từ V đều đã sử dụng cho bản thân bằng cách cho vào miệng nuốt vào trong cơ thể. Còn Đ dùng tay bẻ viên ma túy kẹo làm 02 phần, một phần sử dụng cho bản thân bằng cách cho hòa tan vào cốc nước ngọt rồi uống, phần còn lại Đ cất giấu trong túi quần. Khi này, T1 thấy mọi người sử dụng ma túy nhưng bản thân không chơi với V nên T1 không dám xin ma túy từ V. Nhìn thấy Đ đi ra nhà vệ sinh gần phòng VIP 3 thì T1 đi theo với

mục đích hỏi xin ma túy của Đ, T1 hỏi Đ còn ma túy không cho T1 sử dụng cùng thì Đ đồng ý. Sau đó, Đ lấy phần ma túy mà Đ cất giấu nêu trên đưa cho T1, T1 sử dụng cho bản thân bằng cách cho phần ma túy này vào miệng nuốt vào trong cơ thể. T1 và Đ quay vào phòng VIP 3 cùng những người trong phòng để hát. Một lúc sau, Đ có việc nên mượn xe mô tô BKS 29N9 - 5592 của T1 ra về trước. Đến khoảng 02 giờ 00 phút ngày 02/9/2025, V, Q, T, L, T1 ra về. V T toán tiền hát. tiền trả nhân viên phòng VIP 3 hết số tiền khoảng 5.000.000 đồng. Sau đó V nói với Q, L, T tổng số tiền V đã ứng ra để T toán là khoảng 7.000.000 đồng (V không nói cụ thể rõ tiền gồm 5.000.000 đồng tiền hát và 2.000.000 đồng tiền mua ma túy mà chỉ nói tiền hát hết 7.000.000đ). Đồng thời thỏa thuận T đóng góp số tiền 1.000.000 đồng còn lại V sẽ tự chia tiền cho Q, L, Đ sau. Do T1 mới quen nên V không cần T1 phải đóng góp bất kỳ khoản chi phí gì. T đồng ý nhưng do không mang theo tiền nên chưa đóng góp số tiền trên cho V, sau đó T và T1 đến nhà nghỉ A tại xã Y, tỉnh Phú Thọ để thuê phòng nghỉ. Sau khi về nhà Đ dùng điện thoại di động của mình nhắn tin bằng ứng dụng Messenger với Q để hỏi tiền hát và tiền ma túy hết bao nhiêu để trả tiền nhưng do V chưa chia tiền nên Q cũng không biết số tiền phải đóng là bao nhiêu.

Khoảng 03 giờ 10 phút ngày 02/9/2025, Công an xã Yên Lạc, tỉnh Phú Thọ tiến hành kiểm tra nhà nghỉ A do ông Ngô Văn C sinh năm 1966, trú tại thôn V, xã Y, tỉnh Phú Thọ làm chủ, phát hiện Phan Tú T và Bạch Anh T1 đang nghỉ tại đây. Quá trình làm việc, T và T1 khai nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng VIP 3, quán karaoke Thiên Đường ở thôn L, xã T, tỉnh Phú Thọ. Sau đó, Công an xã Yên Lạc đã tiến hành mời Đào Quốc V, Trần Hồng Q, Đào Phi L, Trần Duy Đ, Bạc Thị T, H, Chảo Mùi P đến làm việc và xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể. Kết quả: Phan Tú T, Bạch Anh T1, Đào Quốc V, Trần Hồng Q, Trần Duy Đ và Đào Phi L dương tính với chất ma túy loại MDMA; còn Bạc Thị T, H, V và Chảo Mùi P âm tính với các chất ma túy. Nhận thấy có dấu hiệu của tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 02/9/2025 Công xã Yên Lạc đã chuyển nguồn tin về tội phạm đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ để tiến hành điều tra theo thẩm quyền.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã làm việc và tiến hành thu mẫu nước tiểu của Phan Tú T, Bạch Anh T1, Đào Quốc V, Trần Duy Đ, Trần Hồng Q, Đào Phi L, Chảo Mùi P, Bạc Thị T, H lần lượt được niêm phong ký hiệu N1, N2, N3, N4, N5, N6, N7, N8, N9.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã thu giữ, tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 16 Pro, vỏ màu trắng, số IMEI: 354707577952056, lắp sim số 0352995670 do Đào Quốc V giao nộp; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 14 Promax, vỏ màu tím, số IMEI: 352051370722735, không có sim, màn hình bị vỡ và 01 thẻ Căn cước công dân số 026201001752 do Bạch Anh T1 giao nộp; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 Pro Max, vỏ màu vàng, số IMEI: 353890103025232, lắp sim số 0862516475 do Trần Hồng Q giao nộp; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11, vỏ màu trắng, số IMEI: 356577100744611, lắp sim số 0333316951 do Đào Phi L giao nộp; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 12 Pro Max, vỏ màu vàng, số IMEI: 3545060120587454, lắp sim có dãy số 8984048000920770675 do Phan Tú T giao nộp; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 12 Pro Max, vỏ màu vàng cát, số IMEI 1: 358686414719876, số IMEI 2: 358686414692354, phần lưng kính bị rạn vỡ, do Bạc Thị Thư giao nộp; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream, màu: nâu trắng, biển kiểm soát: 29N9 -5592, số máy HA08E-0049949, số khung RLHHA08071Y049949 của Bạch Anh T1 do Trần Duy Đ giao nộp.

Ngày 04/9/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, ra Lệnh khám xét khẩn cấp số A679, khám xét quán karaoke Thiên Đường thuộc thôn L, xã T, tỉnh Phú Thọ. Kết quả khám xét không thu giữ, tạm giữ đồ vật, T sản gì.

Ngày 03/09/2025, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định số A4262, A4261, A4260, A4259, A4258, A4254, A4257, A4255, A4256 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định lần lượt đối với mẫu niêm phong ký hiệu N1, N2, N3, N4, N5, N6, N7, N8, N9 của Phan Tú T, Bạch Anh T1, Đào Quốc V, Trần Duy Đ, Trần Hồng Q, Đào Phi L, Chảo Mùi Phầy, Bạc Thị T, H. V với nội dung: *Mẫu gửi giám định có chứa thành phần ma túy hay không? Nếu có thì là loại ma túy gì?*

Tại bản kết luận giám định số: 1885/KL-KTHS, ngày 12/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận: *Tìm thấy chất ma túy MDMA trong nước tiểu thu của Phan Tú T sinh năm 2007, HKTT tại Thôn 1 Phương Trù, xã T, tỉnh Phú Thọ (ký hiệu N1).*

Tại bản kết luận giám định số: 1884/KL-KTHS, ngày 12/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận: *Tìm thấy chất ma túy*

MDMA trong nước tiểu thu của Bạch Anh T1 sinh năm 2001, HKTT tại Thôn Nhật Chiêu 1, xã Liên Châu, tỉnh Phú Thọ (ký hiệu N2).

Tại bản kết luận giám định số:1883/KL-KTHS, ngày 12/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận: *Tìm thấy chất ma túy MDMA trong nước tiểu thu của Đào Quốc V, sinh năm 2004, HKTT tại Thôn 1 Phương Trù, xã T, tỉnh Phú Thọ (ký hiệu N3).*

Tại bản kết luận giám định số:1889/KL-KTHS, ngày 12/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận: *Tìm thấy chất ma túy MDMA trong nước tiểu thu của Trần Duy Đ, sinh năm 2006, HKTT: Thôn Y, xã T, tỉnh Phú Thọ (ký hiệu N4).*

Tại bản kết luận giám định số:1892/KL-KTHS, ngày 12/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận: *Tìm thấy chất ma túy MDMA trong nước tiểu thu của Trần Hồng Q, sinh năm 2004, HKTT tại Thôn P, xã T, tỉnh Phú Thọ (ký hiệu N5).*

Tại bản kết luận giám định số:1891/KL-KTHS, ngày 12/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận: *Tìm thấy chất ma túy MDMA trong nước tiểu thu của Đào Phi L, sinh năm 2004, HKTT: thôn P, xã T, tỉnh Phú Thọ (ký hiệu N6).*

Tại bản kết luận giám định số:1896/KL-KTHS, ngày 12/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận: *Không tìm thấy chất ma túy trong nước tiểu thu của Chảo Mùi P, sinh năm 2009, HKTT tại thôn L (ký hiệu N7).*

Tại bản kết luận giám định số: 1894/KL-KTHS, ngày 12/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận: *Không tìm thấy chất ma túy trong nước tiểu thu của Bạc Thị T, sinh năm 2010, HKTT tại xã M, tỉnh Sơn La (ký hiệu N8).*

Tại bản kết luận giám định số:1893/KL-KTHS, ngày 12/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận: *Không tìm thấy chất ma túy trong nước tiểu thu của H, sinh năm 2007, HKTT tại xã E, tỉnh Đắk Lắk (ký hiệu N9).*

** MDMA là chất ma túy nằm trong Danh mục I, Mục IB, TT 11, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/08/2022 của Chính phủ.*

Quá trình giám định, các mẫu N1, N2, N3, N4, N5, N6, N7, N8, N9 đã sử dụng hết, không hoàn trả đối tượng còn lại sau giám định.

Ngày 09/11/2025, Cơ quan điều tra đã triệu tập anh Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 18/04/1996 trú tại thôn Đ Nam, xã T, tỉnh Phú Thọ đến làm việc, đồng thời thu giữ mẫu nước tiểu của anh T vào chai nhựa được niêm phong ký hiệu T1.

Ngày 10/11/2025, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định số A7404 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định đối với mẫu niêm phong ký hiệu T1 của Nguyễn Ngọc T với nội dung: *Mẫu chất lỏng niêm phong trong chai nhựa ký hiệu T1 có chứa thành phần chất ma túy không? Nếu có thì là loại ma túy gì?*

Tại bản kết luận giám định số: 3380/KL-KTHS, ngày 18/11/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận: *Không tìm thấy chất ma túy thường gặp (Morphine, Heroin, MDMA, Methamphetamine, Ketamine, 2C-B và TFMP) trong mẫu chất lỏng màu vàng được xác định là mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Ngọc T ký hiệu T1 gửi giám định.*

Hoàn trả đối tượng còn lại sau giám định: Không

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo Đào Quốc V, Trần Hồng Q, Phan Tú T và Trần Duy Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 71/CT-VKKV10 ngày 06 tháng 02 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Phú Thọ đã truy tố các bị cáo Tạ Đào Quốc V, Trần Hồng Q, Phan Tú T và Trần Duy Đ về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Đào Quốc V, Trần Hồng Q, Phan Tú T và Trần Duy Đ phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 (thêm khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo Q); Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Đào Quốc V từ 07 năm 06 tháng tù đến 07 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/9/2025;

Xử phạt bị cáo Trần Hồng Q từ 07 năm 03 tháng tù đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/9/2025;

Xử phạt bị cáo Phan Tú T từ 07 năm tù 03 tháng tù đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/9/2025;

Xử phạt bị cáo Trần Duy Đ từ 07 năm tù đến 07 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/9/2025;

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng vì các bị cáo không có T sản, thu nhập. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Các bị cáo không đưa ra lời bào chữa gì và tranh luận gì thêm.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chưa thành niên - bà Trần Thị N trình bày lời bào chữa: Nhất trí với quan điểm đại diện Viện kiểm sát về điều luật, mức hình phạt đối với các bị cáo, không tham gia tranh luận gì thêm. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là cháu Bạc Thị Thư là người chưa thành niên, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại vật chứng là 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 12 Pro Max đã thu giữ của Bạc Thị Thư vì không liên quan đến việc phạm tội của các bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Phú Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố và không có lời bào chữa nào khác. Xét lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra cùng các T liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ đó có đủ cơ sở để kết luận: Do có như cầu muốn sử dụng ma túy nên khoảng 22 giờ 00 phút ngày 01/9/2025, Đào Quốc V và Trần Hồng Q rủ nhau đi hát karaoke và sử dụng ma túy. Khi đi V và Q có rủ Đào Phi L đi cùng. Các đối tượng thuê 01 phòng hát VIP3 ở quán Karaoke Thiên Đường thuộc thôn Lâm Xuyên 3, xã T, tỉnh Phú Thọ do ông Trần Xuân B làm chủ. Tại quán hát, V, Q gặp Phan Tú T, Bạch Anh T1, Trần Duy Đ. T, V, Q, Đ thống nhất cùng nhau góp tiền mua ma túy để tổ chức sử dụng cho bản thân

và cho L, T1. T và V mua được 05 viên ma túy của người đàn ông khai tên là T với giá 2.000.000đ. Tại quán hát V đưa cho lần lượt cho T, L, Q, Đ mỗi người 01 viên ma túy. Đ dùng hết nửa viên, nửa viên còn lại Đ đưa cho T1 sử dụng. Các đối tượng sử dụng ma túy và ngồi hát đến khoảng 02 giờ 00 phút ngày 02/9/2025 thì ra về. Khoảng 03 giờ 10 phút cùng ngày, Công an xã Yên Lạc, tỉnh Phú Thọ tiến hành kiểm tra nhà nghỉ Anh Thư phát hiện T và T1 có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy nên tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể và có kết quả dương tính với chất ma túy loại MDMA. Sau đó, Công an xã Yên Lạc tiến hành triệu tập V, Q, Đ, L, đến trụ sở làm việc, tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của V, Q, Đ, L kết quả dương tính với chất ma túy loại MDMA.

Hành vi của Đào Quốc V, Trần Hồng Q, Phan Tú T và Trần Duy Đ như đã nêu trên đã phạm vào tội *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Điểm b Khoản 2, Điều 255 Bộ luật hình sự, quy định:

“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:...

b) Đối với 02 người trở lên”.

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Phú Thọ truy tố các bị cáo Đào Quốc V, Trần Hồng Q, Phan Tú T và Trần Duy Đ về tội *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm các bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3]. Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như vị trí, vai trò của từng bị cáo:

Các bị cáo Đào Quốc V, Trần Hồng Q, Phan Tú T và Trần Duy Đ đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trước khi phạm tội đều có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự gì. Các bị cáo đều được hưởng tình

tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đó là thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Tại phiên toà người thân của gia đình bị cáo Trần Hồng Q có nộp giấy chứng nhận gia đình có ông nội là Trần Xuân Nhẫn là người có công với cách mạng và được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì. Do vậy Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần khi quyết định hình phạt.

Về vai trò của từng bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm, trong đó Đào Quốc V là khởi xướng, trả tiền, đi mua và cung cấp ma túy MDMA để tổ chức sử dụng; Trần Hồng Q là người cùng khởi xướng và hỏi mua ma túy để tổ chức sử dụng lẽ ra bị cáo Q phải chịu hình phạt như bị cáo V nhưng do bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp hơn bị cáo V; Phan Tú T là người đóng góp tiền, giúp sức trong việc liên hệ và mua ma túy để tổ chức sử dụng; Trần Duy Đ đồng ý góp tiền mua ma túy để tổ chức sử dụng, ngoài ra Đ là người trực tiếp đưa ma túy cho T1 để sử dụng do vậy Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo T và bị cáo Đ hình phạt ngang nhau là phù hợp. Đối với mức hình phạt theo như đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định và không có T sản, thu nhập vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về các vấn đề khác: Đối với Bạch Anh T1, Đào Phi L là người có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại quán Karaoke Thiên Đường vào ngày 01/9/2025. Quá trình điều tra xác định, T1 và L không rủ rê, khởi xướng việc sử dụng trái phép chất ma túy, không đóng góp hay giúp sức trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. T1 và L chỉ là người thụ hưởng nên không cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự. Đồng thời, không thuộc đối tượng trong thời hạn cai nghiện, tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế, không thuộc diện quản lý sau cai theo quy định của Luật phòng, chống ma túy nên hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 01/9/2025 của T1 và L không cấu thành tội sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự. Ngày 29/12/2025, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy đã ra

Quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Bạch Anh T1 và Đào Phi L theo Khoản 1, Điều 23 - Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ Quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực ANTT là phù hợp.

Đối với Bạch Anh T1 là chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe mô tô BKS 29N9 - 5592 mà Phan Tú T đã sử dụng làm phương tiện chở Đào Quốc V đi mua ma túy về sử dụng. Quá trình điều tra xác định khi cho T mượn xe mô tô, T1 không biết T sử dụng vào việc đi mua ma túy về sử dụng. Do đó, hành vi của Bạch Anh T1 không phải là đồng phạm nên không cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Đối với Bạc Thị T, Chảo Mùi P, H là những nhân viên phục vụ hát karaoke tại phòng VIP 3 quán Karaoke Thiên Đường ở thôn L, xã T, tỉnh Phú Thọ. Quá trình điều tra xác định Bạc Thị T, Chảo Mùi P, H đều không biết việc các đối tượng bàn bạc, đi mua ma túy và sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với ông Trần Xuân B là chủ quán karaoke Thiên Đường ở thôn L, xã T, tỉnh Phú Thọ. Quá trình điều tra xác định khi các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng Vip 3 ông B không có mặt tại quán và không biết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý hình sự đối với ông B. Tuy nhiên, việc thiếu trách nhiệm quản lý để các đối tượng sử dụng ma túy tại quán hát do mình quản lý làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự nên ngày 29/12/2025, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Phú Thọ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Trần Xuân B về hành vi thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi xâm hại đến an ninh, trật tự, vi phạm pháp luật tại cơ sở kinh doanh trực tiếp quản lý quy định tại điểm b khoản 4 Điều 12, Nghị định số 144/2021/NĐ-CP, ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội là phù hợp.

Đối với anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1996, trú tại thôn Đ, xã T, tỉnh Phú Thọ là người mà Phan Tú T khai nhận đã liên hệ để mua 05 viên ma túy keo. Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập, lấy lời khai anh T nhưng anh T không thừa nhận đã bán ma túy cho V và T. T khai nhận có sử dụng Messenger tên “Ngọc T” và tối ngày 01/9/2025 có nhận được cuộc gọi của T nhưng với nội dung là T rủ T đi uống rượu, do không thân thiết nên T đã từ chối. Khi mua ma túy V không nhìn rõ được đặc điểm của người bán ma túy, cơ quan Cảnh sát

điều tra đã tiến hành cho V nhận diện ảnh của anh T nhưng V không xác định được anh T có phải là người đàn ông bán ma túy cho V vào tối ngày 01/9/2025 hay không nên không đủ cơ sở kết luận Nguyễn Ngọc T đã bán trái phép chất ma túy cho Đào Quốc V và Phan Tú T, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[8]. Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 12 Pro Max, vỏ màu vàng, số IMEI: 3545060120587454, của Phan Tú T. Quá trình điều tra xác định đây là T sản hợp pháp của T, sử dụng để liên lạc giao dịch mua ma túy, nên cần tịch thu bán phát mại sung ngân sách Nhà nước. Đối với chiếc sim có dãy số 8984048000920770675 được lắp trên chiếc điện thoại trên do không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 16 Pro, vỏ màu trắng, số IMEI: 354707577952056, lắp sim số 0352995670 thu giữ của Đào Quốc V. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại trên là T sản của V, V không sử dụng vào việc mua bán, tổ chức sử dụng ma túy nên cần trả lại cho V nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 Pro Max, vỏ màu vàng, số IMEI: 353890103025232, lắp sim số 0862516475 thu giữ của Trần Hồng Q, quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại này là T sản hợp pháp của Q, Q không sử dụng vào việc mua bán, tổ chức sử dụng ma túy nên cần trả lại cho Q nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 14 Promax, vỏ màu tím, số IMEI: 352051370722735, không có sim, màn hình bị vỡ và 01 thẻ Căn cước công dân số 026201001752 của Bạch Anh T1. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại này không liên quan đến hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên ngày 20/11/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã ra Quyết định xử lý đồ vật, T liệu bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Bạch Anh T1, nhận lại T sản T1 không có ý kiến thắc mắc gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11, vỏ màu trắng, số IMEI: 356577100744611, lắp sim số 0333316951 thu giữ của Đào Phi L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 12 Pro Max, vỏ màu vàng cát, số IMEI 1: 358686414719876, số IMEI 2: 358686414692354, phần lưng kính bị rạn vỡ thu giữ của Bạc Thị Thu. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại là T sản hợp

pháp của L và Thư không liên quan đến hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên cần trả lại cho L và Thư.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu: nâu trắng, biển kiểm soát: 29N9 -5592, số máy HA08E-0049949, số khung RLHHA08071Y049949, không có gương chiếu hậu. Quá trình điều tra xác định, xe mô tô trên là T sản hợp pháp của Bạch Anh T1. Ngày 02/9/2025, Phan Tú T điều khiển xe mô tô BKS 29N9 - 5592 chở Đào Quốc V đi mua ma túy, khi cho mượn xe, T không nói rõ cho T1 là sử dụng đi mua ma túy. Ngày 20/11/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Bạch Anh T1, nhận lại T sản T1 không có ý kiến, thắc mắc gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đào Quốc V, Trần Hồng Q, Phan Tú T và Trần Duy Đ phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

Về hình phạt chính: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đào Quốc V 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/9/2025;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Hồng Q 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/9/2025;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phan Tú T 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/9/2025;

Xử phạt bị cáo Trần Duy Đ 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/9/2025;

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu, tiêu huỷ các vật chứng bao gồm: 01 sim điện thoại có in dãy số 8984048000920770675 thu giữ của Phan Tú T;

Tịch thu, bán phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 12 Pro Max, vỏ màu vàng thu giữ của Phan Tú T;

Trả lại cho Đào Quốc V 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 16 Pro, vỏ màu trắng số IMEI: 354707577952056, lắp sim số 0352995670 nhưng cần tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án;

Trả lại cho Trần Hồng Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 Pro Max, vỏ màu vàng, số IMEI: 353890103025232, lắp sim số 0862516475 nhưng cần tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án;

Trả lại cho Đào Phi L 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11, vỏ màu trắng, bên trong lắp sim số 0333316951;

Trả lại cho Bạc Thị Thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 12 Pro Max, vỏ màu vàng cát;

(Toàn bộ vật chứng của vụ án có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Phú Thọ và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 - Phú Thọ lập ngày 06/3/2026).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Đào Quốc V, Trần Hồng Q, Phan Tú T và Trần Duy Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam số 02 - CA tỉnh Phú Thọ;
- CQTHAHS CA tỉnh Phú Thọ;
- VKSND Khu vực 10 - Phú Thọ;
- Cơ quan THADS Khu vực 10 - Phú Thọ;
- UBND xã T, tỉnh Phú Thọ;
- Các bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hải

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hải